

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **87/2022/HSST**
Ngày 08 tháng 6 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Lương Thị Phương và bà Đỗ Thị Sỹ Long**
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng** - Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phụng** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2022/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT: xã N, huyện H, tỉnh T. Nơi ở: 112/165 ngõ chợ K, phường T, quận Đ, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Không xác định; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án, theo danh chỉ bản số: 001 do Công an quận B lập ngày 21/12/2021.

- Bản án số 43/2016/HSST ngày 07/9/2016, Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TH xử phạt 30 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 27/4/2018. Thi hành án phí ngày 25/11/2016. Đã xóa án.

Bị cáo bị tạm giữ 15/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ ngày 14/12/2021, tại đầu ngõ 208 Đ, phường Đ, quận B, thành phố H, tổ công tác Công an phường Đ phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, thu giữ trong cặp quần phía trước của T có 03 túi nilon: 01 túi nilon kẻ xanh bên trong có 06 viên nén màu hồng hình đa giác; 01 túi nilon kẻ xanh bên trong có 05 viên nén màu hồng hình đa giác; 01 túi nilon kẻ đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy tổng hợp để bán. Ngoài ma túy, cơ quan Công an thu giữ của T: 01 điện thoại Oppo màu xanh (IMEI: 860202042260993); 01 xe máy Vision màu đen đỏ, BKS: 36F1 - 321.87, SK: RLHJF5815GY921705, SM: 0880078; 01 Căn cước công dân tên Nguyễn Văn Tý.

Theo bản Kết luận giám định số 8899/KLGD-PC09 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon kẻ đỏ là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,495 gam.

- 06 viên nén màu hồng hình đa giác bên trong 01 túi nilon kẻ xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,702 gam.

- 05 viên nén màu hồng hình đa giác bên trong 01 túi nilon kẻ xanh đều là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng: 2,210 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai: Trước khi bị bắt, T đã 06 lần bán ma túy hộ cho D (Không rõ địa chỉ nơi ở để nhận tiền công, tổng đã nhận của D 1.900.000 đồng, cách thức: D sẽ điện thoại báo địa điểm cất giấu ma túy để T đến lấy mang đi giao cho khách. Tiền công từ 250.000 đồng đến 500.000 đồng (phụ thuộc vào thời gian và địa điểm giao hàng) tiền công trả bằng cách chuyển khoản vào tài khoản số 19034656245010 tại Ngân hàng Techcombank của Nguyễn Văn T hoặc để cùng với nơi cất giấu ma túy. Sau mỗi lần liên lạc T phải xóa số điện thoại của D ngay. Số điện thoại của T và người mua hàng sẽ được D cung cấp để 2 bên liên lạc.

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 14/12/2021, T nhận được điện thoại của D báo có khách đặt mua ma túy, hẹn T đến lấy ma túy để đi giao. D dặn T ngoài số ma túy khách đã đặt gồm 06 viên “kẹo” và 01 chỉ “Ke”, D chuẩn bị thêm 01 túi nilon chứa 05 viên “kẹo” để nếu khách cần thêm sẽ bán. T hiểu “kẹo”, “Ke” là ma túy tổng hợp, T điều khiển xe máy Vision màu đen đỏ, BKS: 36F1 - 321.87 đến khu vực ngã ba ĐLT - ngõ chợ K, quận Đ, thành phố H. Tại đây, T lấy ma túy tại chân cột điện rồi cất vào cặp quần phía trước. Sau đó T nhận được điện

thoại của một người phụ nữ số 0395013433 gọi vào điện thoại số 0908081996 của T, hẹn giao ma túy ở ngõ 208 Đ. Hồi 20 giờ cùng ngày, tại đầu ngõ 208 Đ, khi T đang đợi giao ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Đ bắt quả tang. T chưa nhận được tiền công.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Honda Vision BKS 36F1 - 321.87, T sử dụng đi mua ma túy, chủ sở hữu là chị Đinh Thị Ngọc D1, chị D1 cho T mượn xe và không liên quan đến hành vi phạm tội của T, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị D1.

Lời khai của Nguyễn Văn T phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng D1 bán ma túy cho T và người phụ nữ dùng số điện thoại 0395013433 gọi cho T hẹn mua ma túy, do T khai không biết tên tuổi địa chỉ, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Cơ quan điều tra đã rút lịch sử giao dịch tài khoản số 19034656245010 tại ngân hàng Techcombank của Nguyễn Văn T, T không xác định được khoản tiền nào T nhận của đối tượng D (do D trả công T đi bán ma túy). Do vậy không đủ căn cứ xác định T đã bán ma túy nhiều lần.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên phạt bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù;

***Xử lý vật chứng:** - Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 1,495 gam ma túy loại Ketamine và 4,912 gam ma túy loại MDMA đã qua giám định.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Oppo màu xanh do có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân tên Nguyễn Văn T.

- Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền đối với bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 14/12/2021 phù hợp với bản kết luận giám định số 8899/KLGĐ-PC09 ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ ngày 14/12/2021, tại đầu ngõ 208 Đ, phường Đ, quận B, thành phố H, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 1,495 gam ma túy loại Ketamin và 4,912 gam ma túy loại MDMA, mục đích để bán kiếm lời, bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì hành vi tàng trữ trái phép 1,495 gam ma túy loại Ketamin và 4,912 gam ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2 loại ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích mua bán đã thuộc vào điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Năm 2016 đã có 01 tiền án về tội : “Mua bán trái phép chất ma túy”, tiền án này tuy đã được xóa, nhưng thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục mà vẫn không sửa đổi bản thân, tiếp tục lao vào con đường phạm tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng nghiện, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

[7]. Đối với đối tượng D bán ma túy cho T và người phụ nữ dùng số điện thoại 0395013433 gọi cho T hẹn mua ma túy, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

[8]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS 36F1 - 321.87, quá trình điều tra đã xác định chiếc xe máy trên thuộc sở hữu của chị Đinh Thị Ngọc D1, chị D1 cho T mượn xe và không biết T sử dụng vào việc mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Đinh Thị Ngọc D1 là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận B là: 01 bao niêm phong bên trong 1,495 gam ma túy loại Ketamine và 4,912 gam ma túy loại MDMA đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn T. Đây là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự ; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Oppo màu xanh do có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn T

[10]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T 08 (Tám) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2021.

3. Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,495 gam ma túy loại Ketamine và 4,912 gam ma túy loại MDMA đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Văn T.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu xanh, số Imei: 860202042260993 đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim điện thoại

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 038096007466 mang tên Nguyễn Văn Tý.

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số: 104 ngày 06 tháng 5 năm 2022.

4. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang

